Họ và tên: ……. Lớp:……..

PHIẾU LUYỆN TIẾNG VIỆT LỚP 1

1. Học sinh đọc thầm bài sau:

Heo Con nói dối

Heo Con tan học muộn, bụng đói cồn cào. Về nhà, nhìn đĩa trứng luộc, Heo Con thèm lắm, rón rén lấy một quả bóc ăn. Đến bữa, thấy thiếu một quả trứng, Heo Bà liền hỏi:

- Ai đã ăn một quả trứng?

Cả nhà không ai nói gì. Heo Bà nói tiếp:

- Bà sợ ai đó ăn nhầm phải quả trứng chưa chín thì một con gà con sẽ nở trong bụng.

Nghe vậy, Heo Con sợ quá, ngồi khóc thút thít. Heo Bà cười hiền từ:

- Bà nói đùa vậy thôi. Lần sau Heo Con phải thật thà nhé!

(Lan Anh)

2. Học sinh thực hiện yêu cầu ở mỗi câu hỏi

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng .

Câu 1: Heo con đã ăn vụng gì?

a. Thịt rán.
b. Trứng luộc.
c. Đùi gà.
d. Bánh ngọt.

Câu 2: Khi bà hỏi ai ăn trứng, Heo Con đã làm gì?

a. Không nói gì.
b. Nói mình không ăn.
c. Tự nhận mình đã ăn.
d. Lo lắng, sợ sệt.

Câu 3: Bà nói ăn vụng trứng sẽ bị làm sao?

a. Sẽ bị đau bụng.
b. Sẽ bị mẹ mắng.
c. Sẽ bị bà phạt.
d. Gà con sẽ nở trong bụng.

Câu 4: Nghe bà nói gà con sẽ nở trong bụng, Heo Con đã làm gì?

a. Chạy ra ngoài.
b. Ngồi im lặng.
c. Khóc thút thít.
d. Bỏ trốn.

Câu 5. Bà khuyên Heo Con điều gì?

3. Học sinh làm các bài tập sau:

<u>Bài 1</u>: Điền vào chỗ chấm

1. c hay ***k***?

que …..em hoa …..úc

2. iên hay **yên?**

t……. bộ ……. tâm

<u>Bài 2</u>: Nối ô chữ cho phù hợp (1 điểm)

Chú mèo	như mẹ hiền.
Đàn kiến	hót líu lo.
Cô giáo	tha mồi về tổ.
Chim sơn ca	thích ăn cá rán.

<u>Bài 3</u>: Viết câu giới thiệu về người trong tranh (1 điểm)

Gợi ý: Trong tranh có ai? Người đó đang làm gì?